

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN HOÀ BÌNH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH BẠC LIÊU

Bản án số: 03/2021/HSST

Ngày: 12/02/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Tấn Phước
2. Ông Huỳnh Tài Em

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Tô Minh Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2021.

Cao Ngọc Đ, sinh năm 1979 ; NKTT: Ấp 12, xã V A, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở: như trên; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (Học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Chí H và bà Nguyễn Thị Kim O; có chồng Lâm Văn Thuận và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 21/9/2020.(có mặt) .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 20 phút, ngày 21/7/2020, tại ấp 12, xã Vĩ HA, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu, Công an tỉnh Bạc Liêu bắt quả tang bị cáo Cao Ngọc Đ đang cộng phoi đề và dò kết quả xổ số tại nhà, thu giữ trên tay của bị cáo: 01 quyển sổ bìa màu xanh, 01 tờ giấy lịch và 01 tờ giấy học sinh có ghi nhiều số, được đánh thứ tự từ 01 đến 03; 01 điện thoại Oppo màu vàng đồng; 01 cây

viết màu xanh và 540.000 đồng (trên người); kiểm tra thu giữ tại khu vực phòng khách 03 tờ giấy lịch có ghi nhiều số, được đánh thứ tự từ 04 đến 06; thu giữ trên giường trong phòng ngủ: 01 quyển sổ bìa màu xanh có ghi nhiều số, được đánh thứ tự 07; thu giữ trên tủ áo trong phòng ngủ: 03 phần quyền tập, 02 quyển sổ có ghi nhiều số và 16 tờ giấy tập được đánh thứ tự từ 08 đến 28, tất cả được niêm phong.

Quá trình điều tra xác định được: bị cáo ghi số đề khoảng 01 tháng thì bị bắt; hình thức chơi là số đầu, đuôi, số lô hai số, số lô ba số, số đá hai số và số đá ba số; tỷ lệ được ăn thua đối với số đầu đuôi và số lô hai số đặt 1 thắng 80, số lô ba số và số đá hai số đặt 1 thắng 600, số đá ba số đặt 1 thắng 1.950. Hàng ngày, bị cáo nhận ghi số đề kết quả thắng, thua các đài Miền Nam và đài Thủ Đức, người chơi gặp hoặc gọi điện thoại cho bị cáo để đặt số, sau đó tổng hợp và giao cho người tên K (chưa rõ nhân thân, địa chỉ) để hưởng hoa hồng. Trong đó, vào ngày 19/7/2020, đài Thủ Đức, bị cáo ghi tờ phôi được đánh số 07: nhận ghi số đầu 400.000 đồng, số đuôi 105.000 đồng, số lô 2.688.000 đồng, số đá 912.000 đồng; có người đã trúng số lô 39, 14 là 40.000 đồng với 02 lô; do đó, số tiền dùng đánh bạc là: $\{400.000 + 105.000 + 2.688.000 + 912.000 + (40.000 \times 80 \times 2)\} = 10.505.000$ đồng.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn thu giữ nhiều phôi số đề khác, có phôi số tiền dùng đánh bạc cao nhất là 4.420.000 đồng nhưng không xác định được ngày chơi và đài xổ số nên chưa có căn cứ xử lý đối với bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 03/ CT-VKSHB ngày 20/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình đã truy tố bị cáo Cao Ngọc Đ về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và các tài liệu chứng cứ khác.

Quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố bị cáo Cao Ngọc Đ về tội “Đánh bạc” và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao Ngọc Đ từ 03 đến 04 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu vàng đồng, loại màn hình cảm ứng, tình trạng máy đã tắt nguồn, số tiền 540.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 cây viết, loại mực màu xanh, đã qua sử dụng.

Tại Tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng với Hội đồng xét xử xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp theo quy định của pháp luật.

[2] Xuất phát từ động cơ thu lợi bất chính, dựa vào kết quả xổ số kiến thiết, bị cáo Cao Ngọc Đ đã thực hiện hành vi ghi số đề được thắng thua bằng tiền với người khác thì bị bắt quả tang. Trong đó, số tiền đánh bạc ngày 19/7/2020 là 10.505.000 đồng.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa đã phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đối CH với quy định của pháp luật, thì hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, việc xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, đây cũng là nguyên nhân có thể dẫn đến các tệ nạn xã hội khác. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn

bộ hành vi phạm tội của bị cáo, thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51 nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết quy định tại khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu vàng đồng, loại màn hình cảm ứng, 01 cây viết, loại mực màu xanh và số tiền 540.000 đồng do các vật chứng trên bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước gồm 01 điện thoại di động Oppo và số tiền 540.000đồng. Còn lại vật chứng 01 cây viết không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với các lần đánh bạc chưa đủ định lượng, nhân thân của bị cáo không có tiền án, tiền sự, do đó không cấu thành tội phạm.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Cao Ngọc Đ phải chịu 200.000đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Cao Ngọc Đ phạm tội “ đánh bạc”

2/ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự.

3/ Xử phạt bị cáo Cao Ngọc Đ 04 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

4/ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu vàng đồng, loại màn hình cảm ứng, tình trạng máy đã tắt nguồn và số tiền 540.000đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây viết, loại mực màu xanh, đã qua sử dụng. Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2020).

5/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí sơ thẩm hình sự bị cáo Cao Ngọc Đ phải chịu 200.000 đồng.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- CAND huyện Hoà Bình;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hoà Bình;
- THADS huyện Hoà Bình;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ THỊ THÚY LINH